

Giá lúa gạo hôm nay 20/6: Nguồn cung giảm, gạo xuất khẩu tăng giá

06:42 20/06/2026

Giá lúa gạo hôm nay (20/6) tại Đồng bằng sông Cửu Long duy trì xu hướng ổn định đến tăng nhẹ trong bối cảnh nguồn cung ngày càng thu hẹp. Một số giống lúa chất lượng cao tiếp tục giữ giá tốt, trong khi gạo xuất khẩu của Việt Nam nhích tăng, mở ra kỳ vọng tích cực cho thị trường những tháng cuối năm.

Nguồn lúa khan dần, giá nhiều giống lúa giữ vững đà tăng

Thị trường lúa gạo khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục giao dịch trong trạng thái thận trọng khi lượng lúa hàng hóa đưa ra thị trường không còn dồi dào như giai đoạn trước.

Tại nhiều địa phương như Vĩnh Long, An Giang, Đồng Tháp, Cần Thơ, Cà Mau và Tây Ninh, nguồn lúa về ít khiến hoạt động mua bán diễn ra chậm. Tuy nhiên, chính sự hạn chế về nguồn cung đã giúp mặt bằng giá lúa duy trì ổn định, thậm chí tăng nhẹ ở một số chủng loại.

Nhóm lúa thơm và lúa chất lượng cao tiếp tục là điểm sáng của thị trường. Lúa Nhật được thu mua ở mức từ 7.200 - 7.500 đồng/kg, cao nhất trong các giống lúa phổ biến hiện nay. ST24, ST25 duy trì quanh mức 7.000 - 7.300 đồng/kg, trong khi Jasmine, Nàng Hoa 9, RVT và Japonica dao động từ 6.500 - 6.800 đồng/kg.

Ở phân khúc trung bình, Đài Thơm 8 giữ mức 6.500 - 6.700 đồng/kg, OM18 dao động 6.400 - 6.500 đồng/kg. Trong khi đó, nhóm lúa phổ thông như IR50404, OM34 và OM504 vẫn duy trì ở mức từ 5.100 - 5.600 đồng/kg.

Theo các thương lái, nguồn cung lúa đang giảm dần sau cao điểm thu hoạch, trong khi nhu cầu thu mua phục vụ chế biến và xuất khẩu vẫn được duy trì. Đây là yếu tố quan trọng giúp giá lúa khó giảm sâu trong ngắn hạn.



Gạo nguyên liệu giao dịch chậm, giá vẫn giữ vững

Trên thị trường gạo nguyên liệu, diễn biến chung vẫn là đi ngang với thanh khoản ở mức thấp.

Tại các trung tâm giao dịch lớn như Sa Đéc, Lấp Vò và An Cư, lượng gạo về kho không nhiều, hoạt động mua bán diễn ra khá chậm. Một số kho thậm chí tạm ngưng giao dịch do nhu cầu chưa thực sự sôi động.

Dù vậy, giá gạo nguyên liệu vẫn duy trì ở mức ổn định. Gạo OM5451 tiếp tục dẫn đầu với mức giá từ 9.550 - 9.650 đồng/kg. Gạo Đài Thơm 8 dao động từ 9.150 - 9.450 đồng/kg, trong khi CL555 giữ mức 9.100 - 9.300 đồng/kg.

Các loại gạo nguyên liệu phổ biến khác như IR50404 và OM18 được giao dịch trong khoảng 8.700 - 8.850 đồng/kg. Gạo OM380 và Sóc Thơm tiếp tục duy trì quanh mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Giới kinh doanh đánh giá nguồn hàng hạn chế đang giúp thị trường giữ được sự ổn định dù sức mua chưa có sự bứt phá rõ rệt.

Gạo bán lẻ ổn định, gạo đặc sản giữ giá cao

Tại các chợ dân sinh và hệ thống bán lẻ, giá gạo hôm nay không ghi nhận biến động đáng kể.

Gạo Nàng Nhen tiếp tục là mặt hàng có giá cao nhất, đạt khoảng 28.000 đồng/kg. Nhóm gạo thơm cao cấp như Hương Lài, Gạo Nhật, Thơm Thái hạt dài và Thơm Đài Loan được bán phổ biến từ 20.000 - 22.000 đồng/kg.

Trong khi đó, gạo trắng thông dụng dao động từ 16.000 - 17.000 đồng/kg, còn gạo thường ở mức 12.000 - 13.000 đồng/kg.

Việc giá gạo bán lẻ duy trì ổn định cho thấy nhu cầu tiêu dùng trong nước vẫn khá cân bằng, chưa xuất hiện tình trạng tăng đột biến hay sụt giảm mạnh.

Gạo xuất khẩu Việt Nam tăng giá

Trên thị trường quốc tế, gạo xuất khẩu Việt Nam tiếp tục ghi nhận tín hiệu tích cực.

Gạo trắng 5% tấm của Việt Nam tăng thêm 1 USD/tấn, hiện được chào bán trong khoảng 410 - 414 USD/tấn. Trong khi đó, gạo Jasmine giữ mức 504 - 508 USD/tấn và gạo thơm 5% tấm duy trì quanh 485 - 490 USD/tấn.

So với các đối thủ cạnh tranh, giá gạo Việt Nam vẫn ở mức hấp dẫn. Gạo trắng 5% tấm của Thái Lan hiện dao động từ 469 - 473 USD/tấn, cao hơn đáng kể so với Việt Nam. Trong khi đó, gạo trắng 5% tấm của Ấn Độ ở mức 347 - 351 USD/tấn và Pakistan khoảng 389 - 393 USD/tấn.

Các chuyên gia cho rằng việc giá gạo Việt Nam tăng nhẹ trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt cho thấy nhu cầu nhập khẩu từ nhiều thị trường vẫn khá ổn định.

Triển vọng thị trường vẫn tích cực

Theo đánh giá của giới phân tích, diễn biến địa chính trị tại Trung Đông cùng chi phí logistics toàn cầu tiếp tục là những yếu tố có tác động lớn đến thị trường gạo thế giới.

Việc hoạt động vận tải qua khu vực eo biển Hormuz dần được khôi phục có thể giúp giảm áp lực về chi phí vận chuyển trong thời gian tới. Đây được xem là tín hiệu tích cực đối với hoạt động xuất khẩu nông sản, trong đó có gạo.

Đối với thị trường trong nước, nguồn cung hạn chế đang là yếu tố hỗ trợ giá. Trong ngắn hạn, giá lúa gạo được dự báo tiếp tục ổn định, một số giống lúa chất lượng cao có thể tăng nhẹ nếu nhu cầu xuất khẩu cải thiện.

Tuy nhiên, khả năng xuất hiện các đợt tăng mạnh là không lớn khi thị trường vẫn chịu áp lực cạnh tranh từ nguồn cung giá rẻ của Ấn Độ và Pakistan.

Nhìn chung, lúa gạo Việt Nam đang duy trì được lợi thế ở phân khúc chất lượng cao, trong khi triển vọng xuất khẩu những tháng cuối năm vẫn được đánh giá tích cực nhờ nhu cầu ổn định từ nhiều thị trường lớn trên thế giới.

Phương Thảo